

ILIAD

THE ILIAD

Tác giả: Homer

Công bố lần đầu khoảng thế kỷ VIII TCN. Tác phẩm thuộc về công chúng.

ILIAD

Bản quyền bản dịch tiếng Việt © Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam, 2017, 2024

Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam xuất bản, bìa mềm, 2018, 2026

Thiết kế và trình bày: Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam

Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam – thành viên của Alpha Publishing Group.

CÔNG TY CP SÁCH OMEGA VIỆT NAM (OMEGA PLUS) thành lập tháng 9/2016 với định hướng xuất bản tri thức nền tảng trong lĩnh vực Khoa học Nhân văn, Khoa học Tự nhiên, Chính trị - Xã hội, Triết học, Nghệ thuật... Đến nay, chúng tôi đã xuất bản gần 500 đầu sách thuộc 7 tủ sách, bao gồm: Kinh điển, Sử Việt, Khoa học, Nhân vật Vĩ đại, Nghệ thuật, Tủ sách Đời người và Tủ sách Y sinh. Thông qua việc xuất bản các ấn phẩm có giá trị, mang hàm lượng tri thức cao, qua các hoạt động nhằm đưa tri thức hữu ích đến cộng đồng, Omega Plus mong muốn đóng góp theo cách riêng vào sự phát triển đang ngày càng mạnh mẽ của xã hội.

Không phần nào thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam và được chủ sở hữu nhượng quyền trong xuất bản phẩm này được phép sao chép, lưu trữ trong hệ thống truy xuất hoặc truyền đi dưới bất kỳ hình thức nào hoặc bằng bất kỳ phương tiện nào gồm điện tử, cơ khí, sao chụp, ghi âm hoặc mọi hình thức và phương tiện khác mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam. Chúng tôi luôn mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp của quý vị độc giả để sách ngày càng hoàn thiện hơn.

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Homer

Iliad / Homer ; Đỗ Khánh Hoan dịch. – Tái bản. – H. : Thế giới ; Công ty Sách Omega Việt Nam, 2026. –

768 tr. ; 21 cm

ISBN 978-604-77-0713-3

1. Văn học cổ đại 2. Hy Lạp 3. Sử thi

883.01 – dc23

TGK0325p-CIP

Góp ý về sách, liên hệ về bản thảo và bản dịch: info@omegaplus.vn

Liên hệ ebooks, hợp tác xuất bản & truyền thông trên sách: truyenthong@omegaplus.vn

Liên hệ dịch vụ bản quyền, xuất bản, ký gửi và phát hành: dichvu@omegaplus.vn

Homer

Đỗ Khánh Hoan dịch



ILIAD

⊕MEGA⁺

 NHÀ XUẤT BẢN
THẾ GIỚI

ĐỘI NGŨ TRIỂN KHAI OMEGA+

Phụ trách chung: Trần Hoài Phương

Phụ trách xuất bản: Hà Thị Kim Ngân

Điều phối xuất bản: Nguyễn Hương - Dung Vũ

Phụ trách bản quyền: Thiên Hương

Biên tập viên: Hồng Ngọc

Biên tập viên tái bản: Bùi Huyền

Thiết kế bìa: Nguyễn Mạnh Cường

Trình bày: Vũ Lê Thư

Thư ký xuất bản: Bùi Huyền

ĐƠN VỊ HỢP TÁC TRUYỀN THÔNG



<https://www.facebook.com/tramdocvn>
website: <http://tramdoc.vn/>

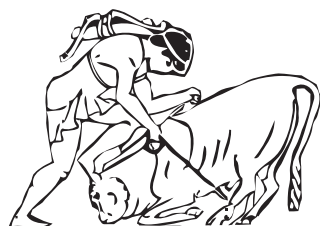
MỤC LỤC



Đọc *Iliad* và *Odyssê* của đại thi hào Homer

"là một cách trau dồi trí tuệ và đức hạnh"..... 7

Giới thiệu tác phẩm..... 11



Khúc 1.....	97
Khúc 2	124
Khúc 3	163
Khúc 4	183
Khúc 5	207
Khúc 6	247

Khúc 7	271
Khúc 8	293
Khúc 9	317
Khúc 10	349
Khúc 11	372
Khúc 12	407



Khúc 13.....	426
Khúc 14	461
Khúc 15.....	483
Khúc 16	514
Khúc 17.....	550
Khúc 18	581

Khúc 19	608
Khúc 20.....	627
Khúc 21.....	648
Khúc 22	672
Khúc 23	694
Khúc 24	730



Giới thiệu dịch giả.....764

ĐỌC *ILLIAD* VÀ *ODYSSÉE* CỦA ĐẠI THI HÀO HOMER “LÀ MỘT CÁCH TRAU DỒI TRÍ TUỆ VÀ ĐỨC HẠNH”

Bắt đầu từ những nhà truyền giáo cho tới kỷ nguyên toàn cầu hóa và tiếp tục trong tương lai, những ảnh hưởng của văn minh phương Tây tới Việt Nam không chỉ dừng lại ở khoa học cơ bản, mà còn mở rộng đến các ngành khoa học xã hội và nghệ thuật. Vì vậy, để thực sự khai thác xu hướng này, chúng ta cần tìm hiểu nền tảng và cội nguồn của văn minh phương Tây: Hy Lạp cổ đại. Không hề quá lời khi cho rằng, việc tìm hiểu Hy Lạp cổ đại là một điều kiện tiên quyết nhằm mang lại sự hiểu biết thấu đáo liên quan đến những luận điểm và học thuyết chủ đạo đang chi phối thế giới mà chúng ta đang sống: Lịch sử và thần thoại, giới tính và xác thân, tôn giáo và hôn nhân, chính trị và dân chủ...

Sau khi đã ra mắt hai tác phẩm được coi là “gối đầu giường” của mọi chính trị gia *Cộng hòa* (Plato) và *Chính trị luận* (Aristotle), Công ty Cổ phần Sách Omega Việt Nam tiếp tục mang đến hai thiên sử thi kinh điển và là cột trụ của văn minh phương Tây: *Iliad* và *Odyssée* của đại thi hào Homer. Ngay cả những chính trị gia lỗi lạc như Plato, Aristotle hay đến cả bậc quân vương như Alexander Đại Đế cũng xem việc đọc hai tác phẩm này là một cách trau dồi trí tuệ và đức hạnh.

Thế nhưng lời giới thiệu này rất có thể sẽ gợi nổi băn khoăn nơi số đông độc giả phổ thông là việc đọc những tác phẩm cổ điển như *Iliad* và *Odyssée* có thực sự mang lại bất kì lợi ích thiết thân nào hay không, khi khoảng cách không gian và thời gian giữa tác phẩm và độc giả cách nhau trùng khơi vời vợi.

Câu trả lời ở đây là CÓ.

Iliad và *Odyssée* là những bản trường ca của binh lửa và giáo gươm. Ở đó những kẻ nhút nhát và rụt rè trước chiến trận mới chính là đối tượng bị dè bỉu. Nhưng Homer không cổ súy cho chiến tranh mà dùng chiến tranh để thử thách con người và dùng Cái Chết để bộc lộ đức hạnh của họ.

Aristotle diễn giải bi kịch Hy Lạp là sự kết hợp của số phận và sai lầm cá nhân. Nghĩa là một kết cục không vui chỉ thành bi kịch khi phẩm chất trí tuệ và đức hạnh của nhân vật chính phải vượt hẳn người thường. Và từ những biến cố đó người ta phát lộ ra những gì đẹp đẽ nhất của mình. Còn Karl Jaspers cho rằng ý chí đương đầu và chấp nhận những bóng tối và sụp đổ, những điều sản sinh từ hiểm nguy và nghiêm trọng của cuộc đời vượt quá sự tri nghiệm của con người, chính là tinh thần gây dựng nên văn minh phương Tây.

Bên cạnh đó, *Iliad* và *Odyssée* còn là những suy tư và chiêm nghiệm của người Hy Lạp cổ đại về mối quan hệ vừa thân thuộc vừa xa lạ giữa con người và vũ trụ, của linh hồn và thế giới, của bên trong và bên ngoài.

Phương Tây xem trọng hai bản trường ca này vì chúng là biên niên sử của quá trình tiến hóa của ý thức con người, nhất

là ý thức về thời gian. Điều đặc biệt của quá trình tiến hóa ý thức là nó tiếp tục diễn ra ngay cả khi xác thân đã hoàn tất quá trình biến đổi. Chẳng phải thế mà ta luôn coi vóc dáng cơ thể của Achilles là hình mẫu cho nam và Helen cho nữ.

Cuộc chiến thành Troa có thể coi như dấu chấm hết cho sự ngây thơ còn sót lại từ thuở hồng hoang. Nó kết thúc không phải vì kẻ này mạnh hơn kẻ kia, mà vì có kẻ này “láu cá” hơn kẻ kia. Người quyết định vận mệnh cuộc chiến không ai khác hơn là Odysseus.

Nhưng tại sao một kế hoạch rất “thô sơ” như Con ngựa thành Troa lại có thể thành công? Bối cảnh bấy giờ là buổi hoàng hôn của kỷ ức cộng đồng khi mỗi thành viên có thể nhìn thấy được dòng ý thức của người khác, và khái niệm lừa lọc, hay chính xác hơn là che giấu dòng ý thức cá nhân, hoàn toàn không tồn tại, cho đến khi Odysseus xuất hiện. Đó chính là mảnh khóc đầu tiên trong lịch sử loài người.

Nhưng điều đặc biệt và thú vị hơn cả là sự tương tác giữa thần và người trong hai thiên sử thi này.

Các thần Hy Lạp mang hình dáng con người, khác với các nền văn minh đương thời khác như Ai Cập hay Mesopotamian. Họ không phải là những đấng toàn năng vô biên, lại còn mang đầy đủ những thói hư tật xấu như con người. Nhưng điều này lại chính là ý tưởng đột phá vĩ đại: Vũ Trụ mang vẻ đẹp và huyền bí của con người. Con người chính là trung tâm của vũ trụ.

Cuộc chiến thành Troa được các vị thần bắt đầu, can thiệp và kết thúc, nhưng tới cuộc đại hải trình của Odysseus

thì quyền tự quyết định vận mệnh của cá nhân mới là yếu tố chủ đạo.

Trong quá trình đọc, hẳn quý độc giả sẽ tìm thấy cho mình những trải nghiệm hữu ích từ những tương đồng và dị biệt giữa hiện tại và quá khứ.

Những người Hy Lạp và Trojan kia cũng thấy mặt trời lặn và mọc. Họ cũng băn khoăn và suy nghĩ trước quy luật bất biến của cuộc sống: tuổi già, bệnh tật, tình yêu, khát vọng, nô dịch, hạnh phúc... Và chính những người Hy Lạp và Trojan kia cũng hiểu sự hoang tàn và chết chóc của chiến tranh, của nô dịch và toàn trị.

Với tâm thế đúng mực, chúng ta sẽ thu hoạch được nhiều điều hữu ích từ những tác phẩm cổ điển. Vì suy cho cùng, việc mắc kẹt hoàn toàn trong hiện tại hoặc luôn ngoái đầu hoài vọng về quá khứ chỉ dẫn ta vướng vào hết sự vô tri này đến sự vô tri khác.

Trân trọng giới thiệu đến bạn viên kim cương tuyệt hảo của nền văn minh phương Tây.

Tháng 9 năm 2013
ĐẶNG HOÀNG QUÂN

GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

Người Hy Lạp tin Homer là tác giả thi tập *Iliad*. Bên ngoài không biết gì về con người, cuộc đời và tác phẩm. Có người tin, có người không tin. Dẫu vậy đa số cho rằng ông chào đời trên đảo Chios phía đông biển Aegean, nơi người Hy Lạp sinh sống, và thời gian ông tại thế theo học giả thời nay dường như vào khoảng năm 750-700 TCN, hoặc xa hơn. Người Hy Lạp cũng tin ông là tác giả trường ca *Odysseý*.

Tin hay không tùy ý. Song trải qua ba ngàn năm, lúc trái đất còn sơ khai, khi con người nhiều nơi còn man rợ, qua thử thách cay nghiệt của thời gian, qua sàng lọc chi li của nghệ cảm, khắp nơi trên thế giới, sau khi đi vào, không ai ngớt ca ngợi, thán phục hoặc tuyên bố tác giả là thi sĩ thiên tài, thi phẩm là bông hoa ngát hương bất tử.

Nói về ông cuối thế kỷ XVI văn hào Pháp Michel de Montaigne viết: “Tác giả duy nhất trên thế giới không bao giờ khiến người đọc bức bối, chán ngán.” Đầu thế kỷ XX thi sĩ tùy bút gia Pháp Charles Péguy nói: “Ông vĩ đại. Ông là bề trên. Ông là cha đẻ. Ông là bậc thầy tất cả.” Đọc *Iliad* một lần hay nhiều lần là đi sâu vào trái tim huyền thoại đã hun đúc tưởng tượng Tây phương, đã cấu thành quy tắc đạo đức phương trời ấy, đã mở mắt cho phương

trời ấy nhìn về yêu kiều, nét diễm lệ của phụ nữ, tầm vóc cao cả của chí khí muốn có phải trả giá bằng danh dự và mạng sống. Nơi đó dứng cảm dang tay nghênh đón tình yêu, mỉm cười trước đau khổ, khi Andromakhe tuyệt vọng nhỏ lệ, lúc anh hùng tử trận rú kêu. Qua Achilles, người đọc thấy phảng phất hương vị man rợ phát xuất từ văn hóa sơ khai thi phẩm phơi bày, nhưng qua Hektor và với chàng người đọc thấy nhân loại bắt đầu văn hóa hiện đại.

GIÁ TRỊ NỘI DUNG

Paris cuốn Helen xinh đẹp mang đi. Chồng nàng (Menelaos) bèn kêu gọi người Hy Lạp mở cuộc viễn chinh đòi lại, bao vây thành Troa chín năm ròng rã. Kể chuyện cho mọi người cùng hay, Homer cất tiếng hát trong khúc đầu *Iliad*. Tất cả gồm hai mươi bốn khúc, khúc nào cũng lôi cuốn khiến người nghe ngây ngất, phần vì ý phần vì lời, tất cả xoay quanh nỗi phần nộ Achilles cực chẳng đã phải mang trong lòng. Bị quân vương quyền uy Agamemnon lấy mất người tình, giai nhân nô lệ Briseis. Chiến trận rền vang, chàng lui về trại, không tham dự, lực lượng Achaian vì thế suy yếu trầm trọng. Mãi tới lúc bạn chí thiết Patroklos tử trận chàng mới rời trại ra chiến trường giao chiến với Hektor.

Người sau, trải qua ba ngàn năm, không rõ có phải Homer là tác giả các ca khúc đó không. Tuy nhiên, nhờ tầm vóc và vẻ đẹp ngoại khổ, trường ca đã băng qua nhiều thế kỷ, thời gian dẫu lâu dài, vẻ đẹp vẫn y nguyên, không phai nhạt, không suy yếu. Không những thế nhân giao chiến, mà cả thần linh cũng đánh nhau tới bời. Vì tham vọng,

chiến trường trở nên đẫm máu, cuộc chiến kéo dài, cả thế giới hữu hình lẫn thế giới vô hình day dứt. Tất cả đều cao cả, tất cả đều anh hùng, tất cả đều quảng đại. Nhưng với con mắt và trái tim hiện thực Homer phơi bày cho người xem, người đọc tất cả cũng tầm thường, cũng nhút nhát, cũng ích kỷ, cũng tàn nhẫn. Kết bằng máu và nước mắt, truyện là biểu tượng miêu tả số phận nhân loại do định mệnh đẩy đưa. Achilles hiểu sự thể, chàng hiểu thành bại trên chiến trường hay ngoài đời là do thần linh quyết định.

GIÁ TRỊ VĂN HÓA

Không kể tên gọi, khi để mắt nhìn, người Tây phương bấy lâu thấy *Iliad* là tác phẩm nền móng trên đó lâu đài văn hóa, văn học của mình sinh sôi, nảy nở. Trước mọi đồng nghiệp trong làng thi ca, trong xóm kể chuyện, trước biết bao rung động dạt dào, kinh nghiệm sáng tác sung mãn, thi tập miêu tả lần đầu thế giới siêu hình giao hòa với thế giới hữu hình, con người trực diện với định mệnh mà lương tâm bắt phải hoàn thành số phận.

Iliad là trường ca Hy Lạp, cổ nhất, có lẽ hay nhất trong văn học Tây phương, và qua chuỗi dài lịch sử đã tạo cảm hứng cho vô vàn tác phẩm nghệ thuật từ hội họa, kiến trúc, thi ca, cho đến tiểu thuyết, kịch nghệ, âm nhạc.

Kết hợp chuyện truyền khẩu với chuyện thần thoại thành chuyện trường ca diễm lệ, thi tập được thi sĩ ca công ngâm vịnh, phô diễn trước quần chúng qua nhiều thế hệ trước khi được ghi lại thành văn vào thế kỷ VIII TCN. Pha

trộn nhiều mặt, pha trộn rất nghệ thuật và độc đáo, văn hóa Hy Lạp buổi ban đầu, thi tập lôi cuốn khán giả, độc giả khắp nơi, số lượng mỗi ngày một gia tăng, khi được dịch sang nhiều thứ tiếng, ở Tây Âu từ thời văn nghệ phục hưng, ở nước ta có lẽ chưa bao giờ, quá lắm chỉ nghe tên gọi ngắn gọn, song không biết nội dung thực sự thế nào.

Xoay quanh danh dự, quyền hành, địa vị, dũng cảm của con người, xử sự bất thường của thần linh, chủ đề khẳng định ảnh hưởng sâu rộng, bền bỉ của thi tập trên bình diện văn hóa.

TÓM TẮT TÁC PHẨM

Theo sử gia Tây Âu cách đây khoảng bốn ngàn năm khi châu Âu chưa thành hình, quốc gia, dân tộc trên lục địa chưa xác định rõ rệt như ngày nay, có bộ lạc cao lớn, tóc vàng, sử gia không rõ thế nào, rời rừng núi mạn bắc kéo xuống bờ biển, đồng bằng mạn nam, băng qua thung lũng Vardar¹ tiến về phía đông, vượt eo biển Hellespont vào Tiểu Á. Cùng thời gian, một phần bộ lạc rẽ sang phía tây lấn chiếm Nam Âu, định cư trên phần đất sau này gọi là Hellas,

1. Ở đây có dòng sông mang cùng tên gọi là sông Vardar, Hy Lạp gọi là Axiós, chảy qua Macedonia, Nam Tư, Hy Lạp. Bắt nguồn từ núi Sar, chỗ nhiều phụ lưu đổ vào, men theo hướng bắc đông bắc qua Gostivar, Tetovo, đổi hướng đột ngột 90 độ theo hướng đông nam qua Skopje, Titov Veles vào Hy Lạp qua vịnh Salonika ra biển Aegean, dài 420km, khoảng 150km nằm trong nội địa Nam Tư, tưới nước cho thung lũng, nhờ thế nông nghiệp phát triển, đồng thời là phần hành lang Morava-Vardar (385 km-420 km) nối Trung Âu với biển Aegean.

bên ngoài gọi là Hy Lạp. Bộ lạc đó có lẽ không đồng đảo, và có vẻ không do duy nhất một người chỉ huy. Tới nơi gặp thổ dân họ gọi là Pelasgian, tên gọi tùy tiện không đặt vấn đề nguồn gốc hay chủng tộc, ngày nay gọi là Helladic, người thuộc văn hóa thời kỳ đồ đồng. Họ không gọi họ là người Hy Lạp mà gọi họ là người Achaian, người Argive hoặc người Danaan, nghĩa là thần dân quân vương huyền thoại Danaus sinh nhiều công chúa. Họ là chủng tộc gan dạ, kiên cường, song bán khai. Trái lại, dân tộc họ chinh phục đã hấp thụ văn minh mấy thế kỷ và đã trở thành bộ phận của văn minh Minoan phong phú kết tụ trên cực nam quần đảo Krete. Kết quả là văn hóa mới ra đời, văn hóa Mycenaean, bao gồm nhân tố mạn bắc và nhân tố mạn nam do pha trộn chủng tộc, song thủ lĩnh chỉ huy là người xâm lược. Tiếng nói là (hoặc ít nhất trở thành) tiếng nói của người mạn bắc, tuy thế vài vùng vẫn giữ tiếng nói Helladic hoặc Pelasgian. Liều lĩnh, buông tuồng, ra đi là để cướp phá, chiếm địa điểm chủ chốt của người vùng biển Aegean, họ dần dần tiếm nhiễm lối sống cùng nhiều mặt nghệ thuật, song vẫn bảo tồn tư tưởng, nếp sống tinh thần của mình khiến văn hóa của họ ở nhiều điểm khác văn hóa của người trước họ. Mất nhiều năm họ mới hoàn thành cuộc chinh phục. Đầu thế kỷ sau đó khá lâu họ vẫn là chủng tộc hiếu chiến, sống trên đầu trên cổ thổ dân lao động hằng ngày trên dải đất cằn cỗi. Nghỉ ngơi quá lâu, hòa bình kéo dài, cuộc sống trở nên nhàm chán, họ quay ra gây chiến lẫn nhau hoặc dong buồm xuôi ngược cướp phá vùng biển lân cận. Lúc nhàn rỗi, để giải trí tìm vui, họ quây quần bên nhau ngồi nghe

kể chuyện - thành tích anh hùng Achaian, chiến công trên mặt biển, trên đất liền hay chuyện nam thần, nữ thần, do yêu thương hay giận dữ, tham gia một cách kỳ lạ vào sinh hoạt trần thế. Vì không định cư cùng nơi trên đất liền cũng như dọc bờ biển Tiểu Á đầy rẫy chướng ngại tự nhiên, họ chia thành nhiều nhóm sống rải rác trên lục địa và hải đảo.¹ Vì thiếu phương tiện liên lạc với nhau, tiếng nói theo thời gian cũng tự nhiên chia thành thổ ngữ. Có thổ ngữ là tiếng nói địa phương, có thổ ngữ không bao giờ có khả năng sản xuất văn học, song có bốn thổ ngữ trở thành tiêu chuẩn người xưa công nhận là phương tiện hữu hiệu để thực hiện văn chương: Doric, Aiolic, Ionic và Attic.

Năm tháng trôi qua, định cư xong xuôi, họ bắt đầu khai khẩn đất đai, cày ruộng cấy lúa, bới đất trồng nho, đồng thời phát triển chăn nuôi heo, bò, ngựa, cừu để lấy thịt ăn, lông bán và phương tiện canh tác, chuyên chở. Họ học cách phối hợp cướp đoạt với buôn bán, tiếp xúc với văn minh Phoinicia, văn minh Ai Cập đã và đang phát triển cao độ khi đó. Khoảng năm 1100 TCN. lãnh địa của họ rung chuyển vì đợt di dân từ mạn bắc, đám này kéo xuống như họ trước kia, ùn ùn tựa nước chảy từ miền núi qua Thessaly tới miền nam. Khác chăng là xâm nhập tiếp nối xâm nhập

1. Ngày xưa gọi là Hellas, ngày nay gọi là Ellas, diện tích 131.944 km², gồm 26% đồng bằng, 15% rừng rú, 70% núi đồi, dân số bảy giờ gần 10 triệu, đất nước Homer, Sappho, Thales, Euclid, Pythagores, Archimedes, Aristote, Platon, Socrates có nhiều đảo nhất địa cầu, hơn cả Nam Dương lẫn Tô Cách Lan, số đảo khả sinh mạn đông 500, mạn tây 115, mỗi đảo là thế giới riêng biệt, dân cư vài trăm, vài ngàn, vài vạn.

lần này gặp khó khăn. Tình trạng kéo dài gần hai thế kỷ. Rối ren, hỗn loạn, chiến tranh, chạy trốn diễn ra liên miên. Di dân chấm dứt, thanh bình trở lại, cuộc sống êm đềm, phân phối dân cư diễn ra toàn diện. Người Achaian và một phần bộ lạc kéo tới sau họ – người Ionian, người Aiolian, người Dorian lui về mạn đông, vượt biển tới hải đảo và bờ biển Tiểu Á. Người mới tới tủa ra khắp Hy Lạp, từ Thessaly xuống mũi đất Korinth và bán đảo Peloponnesos. Họ cũng là người Hy Lạp, như những người họ đã từng đánh đuổi trước kia. Họ sử dụng thổ ngữ cùng ngôn ngữ; họ thờ phụng nhiều thần linh. Nhưng bây giờ họ là thành phần thô lỗ, lạc hậu trong cộng đồng dân tộc Hy Lạp. Người Achaian vẫn minh ở châu Á, chiếm những thành phố cổ kính để sống, những đồng cỏ tươi tốt để chăn nuôi gia súc.

Trong số vật dụng mang theo tới quê hương mới là mớ chuyện kể về thần linh và tổ tiên thần linh của họ. Lúc này số chuyện đó đã kết thành trường ca, các thi sĩ lang thang, ca công hát dạo vừa đánh đàn vừa hát, vừa kể vừa ngâm để khán giả thưởng thức trong bữa tiệc cộng đồng tổ chức trong nhà trường giả hay nhà quý tộc. Có chuyện chỉ là huyền thoại, như chuyện kể nguồn gốc thần linh, việc sáng tạo trái đất. Có chuyện căn cứ vào hồi tưởng sự kiện có thật, như cuộc viễn du của Jason¹ gan dạ tới Hắc hải xa

1. Trong thần thoại Hy Lạp chàng là thủ lĩnh đoàn hào kiệt Argonaut lái tàu Argo đi Kolchis tìm bộ lông cừu kỳ diệu, có biệt danh đá luyện vàng, con Aeson, quân vương Iolcos đóng đô ở Thessaly. Em cùng cha khác mẹ là Pelias âm mưu chiếm đoạt Iolcos. Vì muốn bảo toàn tính mạng, chàng được

xôi, cuộc địa chiến trên đất Hy Lạp mấy quân vương điều khiển chống lại thành Thebes bảy cửa ô, cuộc viễn chinh bảy quân vương vượt biển tấn công thành Troa trên mũi đất phía bắc Tiểu Á gần eo biển Hellespont¹. Cuộc viễn

gửi đi thụ giáo quái vật Centaur đầu người mình ngựa. Trở về là thanh niên cường tráng, chàng được Pelias hứa cho thừa hưởng ngai vàng nếu tìm được bộ lông cừu kỳ diệu, yêu cầu xem ra bất khả, công tác khác nào mò trăng dưới nước. Tuy nhiên, sau nhiều phiêu lưu, nhờ có nữ phù thủy Medea giúp đỡ chàng lấy trộm được báu vật, quân vương thân phụ người yêu không hay; chàng lấy nàng làm vợ. Hai người trở về, Medea hạ sát Pelias, nhưng bị con trai ông đánh đuổi, phải tới Korinth nương nhờ Creon. Chẳng bao lâu chàng bỏ nàng lấy con gái Creon. Phụ bạc và hậu quả của phụ bạc trở thành đề tài lý tưởng Euripides khai thác trong kịch phẩm *Medea*.

1. Còn gọi là Dardanelles, người Thổ Nhĩ Kỳ gọi là Canakale Bogazi. Eo biển phía tây bắc Thổ Nhĩ Kỳ dài 61km nối biển Aegean với biển Marmara, rộng chừng 6,7km, nằm giữa bán đảo Gallipoli, tây bắc châu Âu và lục địa Tiểu Á, sâu khoảng từ 55m tới 100m, giữ vai trò ý nghĩa trong lịch sử. Hellespont là nơi diễn ra chuyện tình éo le, bi thảm trong thần thoại Hy Lạp giữa nữ tu Hero và chàng trai Leander. Hellespont giữ vị trí chiến lược. Do vậy muốn để phòng và tự vệ, thành Troa đem quân trấn thủ phía tây nam. Năm 480 TCN, dưới quyền chỉ huy của Xerxes I, quân Ba Tư dùng thuyền làm cầu vượt qua thực hiện chiến dịch xâm lăng. Năm 334 TCN, Alexandros Đại đế, vua Hy Lạp, cũng hành động tương tự trong cuộc chinh phạt Ba Tư. Eo biển từ trước tới giờ vẫn giữ vai trò quan trọng về kinh tế và chiến lược như cửa ngõ từ Địa Trung Hải đi vào Istanbul và Hắc hải. Năm 1807 hạm đội Anh nhòm ngó; trong đệ nhất thế chiến phe đồng minh muốn mà không chiếm nổi. Eo biển còn giữ vai trò quan trọng trong chính trị quốc tế. Darnados là quân vương người Troa, thành phố mang tên ông gần thành Troa trên đất Troad là nơi năm 85 TCN, Mithradates VI (vua Pontus) ký hòa ước với Sulla (tướng La Mã). Vì thế người sau lấy tên đặt cho eo biển là Dardanelles.

chinh như thế có thực trong lịch sử. Khoảng năm 1180 TCN. Hàng ngàn chiến thuyền thuộc lực lượng xâm lược kéo tới vây hãm, cướp phá, đốt cháy thành phố xây dựng trên đó. Gần ba ngàn năm sau, cuối thế kỷ XIX, do muốn tìm hiểu sự thật lịch sử, nhà khảo cổ người Đức Heinrich Schliemann tới Troa và Mycenae khai quật; ông thấy dưới tro than tàn lụi di tích ba thành phố trên cùng dây đối. Cùng thời gian nhà khảo cổ người Anh Arthur Evans làm công việc tương tự ở Cnossos; ông thấy cũng dưới tro than tàn lụi nền văn minh từ trước tới giờ chưa ai hay.

Người Achaian di cư nghe kể nhân vật trong chuyện xưa cường tráng, dũng cảm, can trường chứ không ẻo lả, nhút nhát như họ ngày nay. Nhân vật trong chuyện xưa là con cháu thần linh. Họ có thể trừ khử quái vật, cử tạ ngàn cân, ném thương trăm thước, giương cung hàng tạ, người sau trông thấy chỉ biết cúi đầu bái phục, hay trợn mắt đứng nhìn. Người tài cán trong đám họ mặc giáp y do thần linh chế tạo, ngồi xe đánh ngựa xinh đẹp tuyệt vời phi như gió thổi mây bay. Cung điện họ ở mái nhô cao, tường lát đồng, lát vàng, lát gạch tráng men bóng loáng. Việc họ làm, tốt hay xấu, xét về quy mô và trình độ, to lớn hơn việc người bình thường. Họ sống huy hoàng ở Hy Lạp trước khi người Achaian nếm mùi bại trận và lưu vong.

Người Achaian trong chuyện sống thành cộng đồng. Đứng đầu mỗi cộng đồng là thủ lĩnh hoặc quân vương, hoàn toàn độc lập, không phụ thuộc ai. Quân vương là con nuôi của thần linh tối cao Zeus (Chúa tể), là thủ lĩnh bộ lạc thời bình cũng như thời chiến. Ông được thành viên hội

đồng kỳ hào và anh em vũ trang bộ lạc ủng hộ; ông phải tham khảo ý kiến và tôn trọng tài sản của họ. Trong trường hợp cộng đồng có việc quan trọng cần giải quyết khẩn cấp, ông triệu tập đại hội mời nhân dân và quân đội tham dự để lắng nghe ý kiến; khi tham dự hội đồng đại biểu hoàn toàn tự do bày tỏ quan điểm, lớn tiếng ủng hộ hay nặng lời phản đối, vì hiểu đời họ gắn liền với đời cộng đồng, khi sống cũng như lúc chết. Tuy nhiên, nếu họp bàn mà vẫn không tìm ra lối thoát, ông và quân sư sẽ khẩn cầu thần linh giúp đỡ qua sấm rên, chim kêu, chim sa bên phải bên trái như điềm lành, điềm gở. Sau đó ông và cố vấn sẽ vờ tiên tri, như Kalchas trong *Iliad*, có tài biết trước biết sau, tới giải thích điềm triệu.

Quân vương và kỳ hào có tùy tùng theo hầu, họ là binh sĩ tham gia chiến trận và chia sẻ chiến phẩm. Trong tư thất quân vương và kỳ hào có bấy tôi, họ là hầu cận, mã phu, tùy tùng, nông phu, nô lệ. Thời bình, ngay cả quân vương cũng lao động, cày ruộng, trồng cây, xẻ gỗ làm nhà, vợ và con gái dệt vải, thêu thùa, làm bếp, trông nom nhà cửa. Odysseus, một trong số quân vương người Achaian, tự hào tự tay đóng chiếc giường vương giả, phu nhân chăm lo việc nhà ở Ithaka tươm tất. Nausikaa ái nữ quân vương Alkinoos giàu có cùng đầy tớ ra sông giặt quần áo. Mọi thành phần, mọi giai cấp sống gần gũi, yên vui, tương thân, tương trợ, chia ngọt sẻ bùi.

Trái lại, muốn nổi tiếng lừng danh, nhân vật trong trường ca phải dấn thân vào việc làm táo bạo: săn thú, phiêu lưu, chiến tranh. Rừng núi Hy Lạp thuở đó là hang

động tốt đẹp cho thú dữ cư ngụ, lẫn trốn, rình mò; ban đêm cũng như ban ngày sư tử núp dưới gốc cây chờ cừu, heo rừng chạy khắp nơi vô mỗi chẳng sợ hiểm nguy, mất mạng. Dùng thuyền đi buôn bán, thăm dò, cướp biển đánh nhau chí tử trên đất lạ quê người, liều mạng giành giật của cải, con gái đem về làm của riêng tư. Chiến tranh cũng diễn ra trên đất Hy Lạp chống lại đối thủ hoặc kẻ thù. Đấu lĩnh đánh xe ngựa đồng ra trận, mặc trần thủ bằng da, lát đồng, chân cuốn xà-cạp, đầu đội mũ trùm kín, đỉnh gài răng heo rừng, lông đuôi ngựa, tay mang khiên to, tay cầm thương dài mũi bọc đồng, thắt lưng gài kiếm hai lưỡi dày nặng. Lúc cuộc chiến gay go, thắng bại quyết liệt, đấu lĩnh xuống ngựa, đi bộ tác chiến cùng anh em... Một người trong bọn nổi máu anh hùng lao đầu về phía trước, vừa chạy vừa hô xung phong, dùng hết thương đến giáo rồi kiếm đâm chém đối thủ bất gặp trên đường. Gan dạ, liều lĩnh, anh hùng mặc sức hạ sát, quân thù khiếp đảm chạy trốn trong khi đồng đội đuổi theo tiếp tục chém giết. Chiến thắng thường là cơ hội xông vào thành phố đối thủ cướp của, bắt người. Người chiến thắng chia nhau chiến phẩm, của cải mang về sử dụng, con gái đem về làm nô lệ, nàng hầu, thê thiếp.

Dẫu thế tất cả anh hùng đều có bốn phận tôn trọng, bảo vệ danh dự dù đồng đội hết lòng ủng hộ. Dĩ nhiên, họ phải là chiến sĩ can đảm, kiên cường khi ra trận, dù địch đông mình ít, địch mạnh mình yếu, ngay cả dù thế nào cũng thua. Họ phải trung thành với thủ lĩnh, đồng bào, đồng đội, đứng bên họ khi gian nguy, trả thù khi họ tử trận. Họ phải giữ lời tuyên thệ, lời thề trung thành, lời thề hựu chiến. Họ

phải tôn trọng, bất khả xâm phạm sứ giả, lệnh sứ, truyền điệp, họ phải tôn trọng tinh thần hiếu khách. Tội của Paris trong *Iliad* không hẳn do quyến rũ vợ người mà phần nào vì hành xử sai trái trong tư cách khách, trong khi chủ đã tỏ lòng bất thiệp tiếp đãi đối với mình. Lúc bên Troa mảnh lời vi phạm lệnh hựu chiến Antenor cao thượng cùng phe buồn rầu than thở: “Ngô bối đang chiến đấu chống lại lời thề thủy chung, biến thành đối trá lừa lọc (7.351).” Khác kẻ dã man, người Achaian không hành hạ kẻ thù để ngắm nhìn mà vui cười. Họ có thể giết tàn nhẫn, mau tay trong lúc chiến đấu, giận dữ, báo thù, song không phải người tâng tặn lương tâm, mặt lạnh như tiền, trước lời năn nỉ của kẻ thất thế hoặc tiếng van xin của kẻ hối lỗi, vì họ sợ thần linh sẽ ngoảnh mặt làm ngơ khi họ cầu xin cứu giúp.

Người Achaian thờ nhiều thần linh. Có thần linh họ mang theo từ miền bắc vào Hy Lạp; có thần linh họ đón nhận từ chủng tộc vùng biển Aegean, vùng Tiểu Á họ tiếp xúc về sau. Nhà ở, nơi họp của thần linh là núi Olympos phía bắc Thessaly. Quân vương đồng thời chủ sớ của họ là Chúa tể, con Kronos, thần linh bầu trời, siêu lực thiên nhiên bàng bạc trong vũ trụ. Đền thờ đặc biệt của Chúa tể dựng trong rừng sồi ở Dodona, xa tít mạn tây. Chúa tể có hai em trai: hải thần Poseidon tóc xanh và diêm vương Hades mặt tối, người kiểm soát biển cả, người canh gác địa ngục, nơi linh hồn thể nhân cư ngụ sau khi quá cố rời khỏi trần gian. Hera, em đồng thời là vợ Chúa tể, là hoàng hậu bầu trời. Thần linh cấp trên là con trai, con gái Chúa tể giao hòa với Hera hay thần linh cấp dưới hoặc trình nữ thần gian

trong giây phút vô tình vướng mắc lưới tưởng tượng vô tư của Chúa tể. Gái cứng của Chúa tể là Athena mắt xanh lam lục, táo bạo, nhanh trí, nữ thần mưu kế, thông minh, tài cán. Trai quý của Chúa tể là Apollo, thần linh mặt trời, xạ thủ tuyệt vời, có tài soi sáng, chữa lành, giết chết kẻ thù bằng mũi tên bóng loáng. Thấp kém về phẩm trật, song quyền thế trong thế giới của mình là Aphrodite, nữ thần xinh đẹp, hiện thân của yêu đương, dịu dàng, ước muốn và Artemis, nữ thần săn bắn trinh nguyên, vô cùng kín đáo, hết sức nghiêm khắc. Dưới quyền thần linh cao cấp vừa kể là Ares (thần linh chiến tranh) dễ xúc động, bốc lửa ngàn ngút và Hephaistos, tàn tật, hiếu hòa, thần lửa, thần bể, thợ rèn kiên nhẫn và thợ sắt lành nghề. Hermes tươi trẻ, Iris hồng hào đa sắc đi đó đi đây mỗi khi Chúa tể sai bảo. Dưới họ là vô vàn thần linh nam nữ cỡ nhỏ, thần sông, thần biển, thần rừng sống trên đất hay dưới nước.

Thần linh ca công nâng đàn cất tiếng ngân nga, ca tụng đều bắt tử và vui nhộn. Thực phẩm họ dùng trên núi Olympos là mật hoa và dược chất trường sinh. Muốn giải trí họ nhìn cảnh thế nhân phía dưới, như người trần xem chọi gà, đua ngựa; họ cũng buồn vui về phe này chống phe kia. Lúc gay cấn, nguy nan, chẳng thể cầm lòng, lao ngay xuống đất, vô hình hay giả dạng thế nhân, họ bênh vực, che chở người họ có cảm tình. Đôi khi họ cũng bị thương vì xung đột với nhau hay đụng độ với thế nhân. Về phần mình, muốn lấy cảm tình, chiếm thiện chí của thần linh, thế nhân phải giết bò, cừu làm lễ tế sinh. Lễ sát sinh và hỏa thiêu được miêu tả đầy đủ trong *Iliad* khúc đầu và nhiều

lần ngắn gọn trong khúc tiếp theo. Cùng với lễ dâng thịt là lễ dâng rượu, tiếp theo cầu nguyện, đôi khi ca hát. Về phần thần linh cũng như đầu lĩnh thế nhân, họ được dâng lễ vật và tỏ lòng tôn kính. Poseidon trong *Iliad* cảm thấy buồn rầu khi quân lính Achaian xây tường trên bãi cát gần biển của mình mà không sát sinh, không rưới rượu dâng lễ. Là đẳng tối cao trong hàng ngũ thần linh, Chúa tể thường thẳng thắn và thận trọng. Ông trừng phạt khi thế nhân ăn ở, cư xử không đúng nguyên tắc, trừng phạt thường không do thế nhân xúc phạm tới ông mà vì thế nhân vi phạm luật lệ đã được thừa nhận.

Không thần linh nào có thể cứu người mình thương yêu, bao che khỏi hậu quả của những việc làm sai trái mà người đó gây ra. Nữ thần Nemesis thế nào cũng trừng phạt Paris, vì chàng đã đưa bản thân, bố đẻ, gia đình, thành phố tới chỗ diệt vong. Trừng phạt là quy luật cố hữu, tự nhiên lớn vồn trong vũ trụ, ngay cả thần linh cũng không có quyền vi phạm. Trừ trường hợp hết sức đặc biệt, thần linh cũng không thể cứu người mình yêu thương khỏi chết. Herakles, con Chúa tể, có tài kỳ diệu, được nuôi dạy để trở thành bất tử trên núi Olympos. Nhưng số phận con người nói chung là chết, vừa rên rĩ khóc lóc vừa lặng lẽ cất bước xuống tư thất Tử Thần dưới địa ngục tối om bỏ lại đằng sau cả cuộc sống lẫn cuộc đời cùng mọi thứ trên trần gian ánh sáng chan hòa. Không được mai táng đúng cách, như vong hồn Patroklos kể cho bạn chí thiết Achilles hay, vong hồn sẽ không được phép vào nhà đó, mà cứ phải lủi thủi, lang thang, cô độc ngoài cổng. Vào trong ít nhất vong hồn có

bạn bè. Trái lại, người chết luôn luôn là bóng đen tái mét, nhợt nhạt, rầu rĩ, khác hẳn thân hình có thời đầy nhiệt huyết và sức sống. Hai lần trong *Iliad*, con người được ví như lá cây, mùa xuân đâm chồi nảy lộc tươi tốt, mùa thu úa héo, vàng vọt, tàn tạ, gió thổi rơi lá tả xuống đất. “Thế hệ con người như thế hệ lá cây. Hàng năm gió thổi bay tới tả lá cây rơi xuống đất; nhưng khi xuân về, cành nảy lộc, lá cây lại mọc tươi tốt khắp rừng. Con người cũng vậy, thế hệ này xuất hiện, thế hệ kia biến dạng.” (6.146-149)

Thần thoại và huyền thoại Hy Lạp cấu thành kho chuyện phong phú trong văn hóa Tây phương. Tuy khác biệt và thay đổi, song cả hai chia sẻ cùng quan niệm về cuộc đời. Người Hy Lạp yêu đời, muốn tận hưởng cuộc đời vì chết là sự thật tất nhiên. Họ cũng có tín ngưỡng huyền bí chấp nhận quan niệm tái sinh sau khi chết, song đó chỉ là thiểu số. Đối với Homer chết là trạng huống buồn thảm trong khi sống là thực trạng gian nan. Quy luật bất biến là ai cũng chết, bất kể giàu nghèo, già trẻ, nam nữ, thường dân hay vua chúa. Tuy nhiên, sự thật vừa kể không khiến người Hy Lạp buồn rầu như người Babylon vốn được thi sĩ vô danh miêu tả trong trường ca Gilgamesh. Người Hy Lạp nhìn cuộc đời với con mắt say sưa. Trong lòng, trước vấn đề sống chết, họ thấy câu trả lời duy nhất xứng đáng với con người là khắc sâu huyền thoại bất tử bằng hành động tuyệt vời. Họ theo đuổi vinh dự với nhiệt tâm kỳ lạ suốt năm thế kỷ, từ Homer thi sĩ tới Alexander Đại đế. Họ là chủng tộc ưa tưởng tượng, ham sống, tham vọng, cương quyết, năng động. Tuy nhiên, ham nổi danh đã biến họ thành nhay

cảm, dễ giận đối với danh dự, vì họ cũng là chủng tộc hay gây gỗ, ưa báo thù. Chuyện của họ cho thấy đầy đủ đặc trưng vừa kể.

Người Hy Lạp tin thần linh bất tử, thần linh có khả năng kỳ diệu; họ còn tin giữa thần linh cư ngụ trên núi Olympos trùng trùng điệp điệp với con người ham ăn, ham uống, ích kỷ, khả ố, tham lam, lúc nhúc kéo lê cuộc sống dưới mặt đất dường như không có hàng rào ngăn cách, chẳng có gì khả dĩ phân biệt. Nói khác đi thần linh là bà con với thể nhân và ngược lại: trong huyền thoại Hy Lạp có nhiều thần linh say mê thể nhân, và trong nhiều trường ca Hy Lạp con người huyền thoại tự hào là dòng dõi thần linh. Dẫu thế tác phong đạo đức của thần linh không hoàn toàn quyết định bản chất thể thức tu hành được chính thức công nhận là hết sức tôn kính. Người Hy Lạp thời Homer không có nhà thờ hay giáo đường như ta hiểu ngày nay. Xây dựng đền thờ nguy nga (nhiều đền thờ đã tàn lụi, nhiều đền thờ còn tồn tại) là dành cho thần linh đến ngự nếu thần linh hiện diện trong vùng. Họ không bao giờ bước vào trừ phi dâng lễ tế sinh. Theo nghĩa này, đàn ông nào cũng có thể là tu sĩ và mọi người có quyền tham dự lễ nghi. Họ lễ đền hằng ngày, buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều hay buổi tối, miễn là lúc nào thuận tiện. Sinh hoạt liên tục, tự nhiên nên họ không hề nghĩ sinh hoạt tôn giáo khác sinh hoạt nhân sinh trong cuộc sống hằng ngày. Họ tin có mười ba thần linh trên núi Olympos. Đứng đầu là Zeus, nghĩa là đấng sáng ngời. Ngoài Chúa tể nói đến thần linh ở đó họ kể: Athena (nữ thần trí tuệ), Aphrodite (nữ thần tình yêu),

Apollo (nam thần ánh sáng), Ares (nam thần chiến tranh), Demeter (nữ thần nông nghiệp), Poseidon (nam thần biển cả), Artemis (nữ thần săn bắn), Hera (nữ thần hôn nhân), Hermes (nam thần du lịch), Hebe (nữ thần thiếu nhi), Hephaistos (nam thần lửa đỏ), Hestia (nữ thần mái ấm gia đình), Hades (nam thần địa ngục).

Huyền thoại Hy Lạp là kho tàng phong phú - chuyện quá khứ, gồm huyền thoại nửa phần lịch sử pha trộn chuyện bán phần dân gian, chuyện thi sĩ lang thang ngâm nga như Homer chẳng hạn, thường ngắn chứ không dài như *Iliad*, song ngôn từ và phô diễn tương tự. Căn cứ vào nội dung thi phẩm ta có thể từ đó suy diễn khán giả của Homer quen thuộc khá rộng rãi với huyền thoại. Cả thấy có bốn thi hệ: thi hệ thành Troa, thi hệ thành Thebes, thi hệ đoàn Argonaut, thi hệ Herakles. Thi hệ thành Troa gồm chuyện dẫn tới cuộc chiến tranh, việc Paris quyến rũ Helen, biến sự trong cuộc chiến tranh, cuộc cướp phá thành Troa, bất hạnh xảy ra với người chiến thắng trên hải trình trở về Hy Lạp. Thi hệ thành Thebes, nếu còn tồn tại, chắc hẳn sẽ tới tay Homer, rất tiếc thất lạc, nhất là thi tập Thebaid. Huyền thoại kể lực lượng đồng đảo Hy Lạp tấn công thành Thebes cũng như thành Troa, thành có tường bao quanh, song dân phòng ngự bên trong hầu như tuyệt vọng. Đúng ra có hai cuộc tấn công: lần trước do bảy thủ lĩnh tiến đánh Thebes không thành công; lần sau do con bảy thủ lĩnh thành công, phá tan Thebes. Thi hệ Argonaut ta thấy trong *Iliad* có ba lần nhắc tới Euneos, con Jason và Hypsipyle, bấy giờ là quân vương Lemnos. Trái lại, thi hệ Herakles

nhắc tới thường xuyên. Chàng là anh hùng tuyệt vời đối với nhiều thế hệ trước cuộc chiến thành Troa. Nét đặc biệt của huyền thoại Hy Lạp là liên hệ mật thiết giữa con người với thần linh. Thần linh cỡ lớn trong thi tập được mô tả như gia đình sống trên núi Olympos thương phe này ghét phe kia trong cuộc giành giật dưới trần gian, có thần linh ủng hộ phe Hy Lạp, có thần linh bênh vực phe Troa. Chúa tể quyền uy hơn hết, không về phe nào, song biết thành Troa sẽ tiêu vong. Ông quyền uy hơn cả, nhưng gặp khó khăn khi sử dụng quyền hành như người cha trần thế trong gia đình nhiều vợ đông con.

Ảnh hưởng của thần linh đối với con người tế nhị và khác nhau, từ khuyến khích tâm linh đến trợ giúp thể xác. Điểm này là điểm có vẻ khó hiểu đối với độc giả có tư tưởng vô thần. Thần linh không chỉ là người điều khiển mưu đồ, bộ máy siêu linh mà thi sĩ sử dụng. Mọi hành động đều nằm trong phạm vi chức năng của thần linh, như cung cách giải thích sự việc. Vì Homer không có quan niệm về may rủi, ngẫu nhiên nên cái gì xảy ra không tự nhiên đều cho là việc làm của thần linh. Nếu quân Troa áp đảo quân Hy Lạp phải lui về phía sau (sự kiện mà Homer và khán giả của ông không thể tưởng tượng đã xảy ra do quân Troa có khả năng chiến đấu tài giỏi) như vậy chắc hẳn thần linh chiến tranh (Ares) ủng hộ phe Troa (5.590-595, 5.703-704). Nếu binh sĩ Hy Lạp có hành động thực sự khác thường như vậy chắc hẳn có Athena giúp đỡ (5.793, 22.214). Nếu Helen bỏ chồng rời Argos theo Paris về Troad ấy chỉ vì Aphrodite thuyết phục (3.383-420). Xạ thủ trở thành tài ba là do Apollo trao cung

tên (2.827); thợ săn trở nên lành nghề là do Artemis huấn luyện (5.51). Ta coi việc làm như thế là biểu tượng ngụ từ, nhưng đối với thi sĩ, nhân vật và khán giả của ông, việc làm như thế không phải vậy. Đối với họ thần linh cũng thực như con người, thần linh có thể sẵn vào can thiệp, sự can thiệp như thế không chấp nhận giải thích có tính cách ngụ từ, vì họ thực sự tin tưởng thần linh. Ta có thể cảm nhận cảm xúc tôn giáo thực sự trong thi tập, chẳng hạn trong lời cầu nguyện của tu sĩ (1.36-42), trong thái độ im lặng trong phòng họp lúc Odysseus đứng lên phát biểu (2.279), trong giáo huấn đạo đức, luân lý trong chuyện có tính cách ngụ từ về cầu nguyện (9.502-512).

Trong chuyện của Homer thần linh giữ vai trò đáng kể. Vì thế, dù không muốn cũng phải nói sơ qua, phần vì hiểu độc giả quen với nhân vật trần thế hơn nhân vật siêu nhiên, phần vì vấn đề quá phức tạp chẳng thể bàn trong phạm vi nhỏ hẹp. Tuy nhiên, xin tóm tắt mấy chủ điểm:

- Đồng hình, đồng tính với thế nhân, thần linh của Homer là đàn ông, đàn bà, tất cả đều bất tử, tài năng vượt xa thế nhân, song như thế nhân cũng buồn vui, cũng giận hờn, cũng ham muốn, do vậy có thể bị trêu chọc, trừng phạt, cứng nung, mắng mỏ, lời cuốn, chê bai, đề cao, hạ thấp. Là hàng bất tử, họ cũng có thể tiêu biểu hình bóng cảm xúc hay hoạt động dưới trần gian. Ares bất tử, Ares là con Chúa tể, Ares bảo trợ, che chở thành Troa, Ares là nhân vật tàn bạo, phách lối. Ares cũng là chiến tranh, và vì là chiến tranh Ares là sức mạnh, là sự kiện, song không là nhân vật. Khi tỏ lời trách Aphrodite đã lôi kéo mình bỏ nhà

theo thanh niên không xứng đáng tới thành Troa, Helen làm hai việc cùng một lúc: thứ nhất, kêu gọi thần linh đã khiến mình làm theo ý nghĩ đó; thứ nhì, nói với mình, với thực thể miễn cảm đã khiến nàng cư xử theo cung cách mà đầu óc miễn nhuệ của nàng coi là đại đột, ngu đần.

Trong liên hệ với thế nhân, thần linh có quyền tuyệt đối. Chúa tể có thể bị thần linh qua mặt. Thần linh quyền uy hơn hết trong đám là Chúa tể, ông muốn làm gì tùy ý, song thường tự chế vì sợ mang tiếng lỗ mãng. Chúa tể không bị định mệnh chi phối. Lúc phản đối vì ông có ý định cứu vớt thành Troa hoặc cứu sống Sarpedon, chống lại định mệnh, Hera nói bóng gió ông có thể làm cả hai việc nếu muốn. Đưa số phận lên bàn cân, việc làm có vẻ khách quan (8.69, 22.209), là nghi thức tiêu biểu thái độ hòa giải với quan điểm khác biệt.

- Ta không rõ Homer quan niệm thần linh như thế nào, thần linh đối với ông tối thượng ra sao; ta cũng không rõ ông quan niệm thần linh theo truyền thống hay thần linh theo khán giả. Tuy nhiên, ta biết trong khi thuật chuyện, với ông thần linh hữu dụng vô cùng. Thần linh có thể thay đổi biến sự, hòa giải những mâu thuẫn hầu như bất khả, cứu vớt thế nhân cần cứu vớt. Điều duy nhất thần-linh-như-thế-nhân của Homer không làm ấy là thay đổi bản tính con người. Thần linh xúi giục, đôn đốc, lôi kéo, điều khiển Achilles, Aineias, Paris, song không biến họ thành thế nhân như thế nào. Chọn lựa là do con người. Kết cục, mặc dù thần linh can thiệp, *Iliad* là chuyện của con người.